

Số: 1556/KH-UBND

Bình Dương, ngày 21 tháng 5 năm 2015

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản nuôi
tỉnh Bình Dương năm 2015**

- Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29 tháng 4 năm 2004;
- Căn cứ Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 38/2012/TT-BNNPTNT ngày 02/8/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch;
- Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài Chính ban hành quy định chế độ thu, nộp và quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;
- Căn cứ Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng và an toàn vệ sinh thủy sản;
- Căn cứ Thông tư số 33/2013/TT-BTC ngày 21/03/2013 về việc sửa đổi bổ sung điều 2 Thông tư 187/2010/TT-BTC ngày 22/11/2010 ban hành Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 17/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về Phòng chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi;
- Căn cứ Công văn số 1753/BNN-TY ngày 27/02/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng kế hoạch phòng và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2015,

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2015 gồm những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

- Nâng cao nhận thức phòng chống dịch bệnh cho người nuôi thủy sản và cán bộ tham gia chống dịch.
- Thiết lập hệ thống giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch mới phát sinh.
- Phân tích các yếu tố nguy cơ liên quan đến quá trình phát sinh, lây lan dịch bệnh thủy sản ở địa phương; các chỉ tiêu dịch tễ và chỉ tiêu liên quan cần xét nghiệm nhằm xác định mức độ nguy cơ phát sinh, dự báo khả năng phát sinh, lây lan dịch bệnh thủy sản tại địa phương.

- Chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các bệnh nguy hiểm trên động vật thủy sản nuôi, không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại kinh tế cho người dân, góp phần phát triển nuôi thủy sản ổn định và bền vững.

II. PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH

1. Công tác truyền thông

a) Tuyên truyền

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của nhà nước trong công tác quản lý phòng, chống dịch bệnh; sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc thú y thủy sản.

Tuyên truyền tác hại của các bệnh nguy hiểm trên động vật thủy sản nuôi và các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Đối tượng tuyên truyền: tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quan trắc cảnh báo môi trường, sản xuất, buôn bán, vận chuyển, sơ chế, chế biến thủy sản, phòng chống dịch bệnh.

Hình thức tuyên truyền:

- Tổ chức hội nghị triển khai công tác quản lý giống, thuốc thú y thủy sản;
- Xe thông tin cổ động tuyên truyền trong vùng nuôi;
- Tuyên truyền trên đài phát thanh địa phương huyện/xã;
- In phát tờ rơi.

b) Tập huấn

Tổ chức tập huấn triển khai các văn bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đánh bắt, khai thác thủy sản trái phép đến các huyện, thị xã, thành phố.

Tập huấn về kỹ thuật nuôi trồng thủy sản, quy trình phòng chống dịch bệnh và kiến thức về các loại dịch bệnh thủy sản cho lực lượng thú y cơ sở, cán bộ trạm Thú y các huyện, thị xã, thành phố phụ trách lĩnh vực thủy sản và người chăn nuôi.

- Tập huấn phòng trị bệnh thủy sản, quản lý môi trường trong ao nuôi.

2. Công tác kiểm tra quản lý vùng nuôi

- Kiểm dịch giống thủy sản, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản.

- Kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản.
- Kiểm tra giám sát duy trì điều kiện vệ sinh thú y.
- Kiểm tra hóa chất, thuốc thú y thủy sản lưu thông trên địa bàn:
 - + Kiểm tra nhãn sản phẩm, nguồn gốc, chứng nhận đăng ký lưu hành .v.v.
 - + Kiểm tra chất lượng sản phẩm đã công bố theo quy định.

3. Hoạt động giám sát phát hiện sớm bệnh trong vùng nuôi

Chi cục Thú y xây dựng kế hoạch giám sát chủ động tình hình dịch bệnh thủy sản định kỳ hàng tháng hoặc quý, chỉ đạo cán bộ thú y cấp huyện, xã phối hợp các đơn vị có liên quan thu mẫu thủy sản nuôi thương phẩm, thủy sản giống trên các vùng nuôi trọng điểm của từng địa bàn huyện để dự báo tình hình, cảnh báo dịch bệnh đến người nuôi.

Lấy và phân tích mẫu bệnh phẩm từ các ao nuôi động vật thủy sản bị bệnh hoặc có dấu hiệu nhiễm bệnh để chủ động dập dịch, kịp thời không chế không để dịch bệnh phát tán lây lan. Nếu bệnh thuộc danh mục phải công bố dịch thì Chi cục Thú y phối hợp với cơ quan chức năng và người nuôi thủy sản thực hiện biện pháp chống dịch theo qui định.

4. Chế độ báo cáo bệnh, dịch bệnh thủy sản

Các huyện, thị xã, thành phố có hoạt động nuôi trồng thủy sản phải có ít nhất một cán bộ chịu trách nhiệm về công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản, thực hiện tổng hợp và báo cáo tình hình dịch bệnh thủy sản trên địa bàn. Thông báo tới các hộ nuôi thủy sản, các cơ quan cấp trên địa chỉ liên lạc (điện thoại, fax hoặc email) của trạm hoặc cán bộ phụ trách để liên lạc khi cần thiết. Các cán bộ được phân công phải thực hiện việc báo cáo định kỳ tình hình dịch bệnh về Chi cục Thú y.

Chi cục Thú y tỉnh là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm về công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản trên phạm vi tỉnh, thực hiện tổng hợp và báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình bệnh, dịch bệnh thủy sản về Sở Nông nghiệp và Cơ quan Thú y vùng, Cục Thú y.

5. Công tác phòng bệnh

Chủ cơ sở nuôi thủy sản phải thực hiện:

- Tuân thủ mùa vụ theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nuôi trồng thủy sản địa phương;
- Tuân thủ quy trình kỹ thuật từ khâu cải tạo ao, đầm nuôi, đến chăm sóc quản lý và thu hoạch. Hạn chế tối đa mầm bệnh và các chất độc hại xâm nhập vào môi trường ao nuôi.
- Thiết kế hệ thống nuôi thủy sản phù hợp và áp dụng các biện pháp kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để đảm bảo đạt hiệu quả trong phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.
- Sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng và được chứng nhận kiểm dịch của cơ quan có thẩm quyền. Đảm bảo các điều kiện vệ sinh thú y và các điều kiện sản xuất tại cơ sở sản xuất giống.
- Sử dụng thức ăn, thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố đạt tiêu chuẩn chất lượng và vệ sinh thú y. Đối với thức ăn tự chế, thức ăn tươi sống phải đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường.
- Ghi chép đầy đủ quá trình chăm sóc, nuôi trồng thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

6. Công tác chống bệnh

a) Thu thập thông tin dịch bệnh

Tổ chức mạng lưới giám sát và thu thập thông tin dịch bệnh từ nhiều đối tượng:

- Người (cơ sở) kinh doanh thuốc Thú y thủy sản, người chăn nuôi.
- Mạng lưới thú y cơ sở, khuyến nông viên.

- Tuyên truyền cho các chủ cơ sở nuôi nghi ngờ hay phát hiện thủy sản nhiễm bệnh hoặc chết cần báo ngay cho cán bộ thú y cấp xã, huyện.

b) Biện pháp xử lý

Khi nhận được thông báo của người nuôi, chậm nhất 24 giờ Trạm Thú y huyện kết hợp với cán bộ thú y cơ sở đến hiện trường kiểm tra, hướng dẫn cơ sở nuôi thực hiện ngay các biện pháp quản lý nhằm ngăn chặn dịch bệnh lây lan:

+ Cách ly khu vực/cơ sở nuôi, tuyệt đối không để thủy sản nghi ngờ nhiễm bệnh và bị chết ra ngoài môi trường;

+ Thông báo về sự xuất hiện bệnh cho các cơ sở xung quanh biết để có biện pháp phòng.

+ Lấy mẫu bệnh phẩm chuyển về Chi Cục Thú y để đưa đến phòng xét nghiệm.

Khi có kết quả xét nghiệm nguyên nhân gây bệnh là những bệnh thuộc danh mục phải công bố dịch theo Thông tư số 38/2012/TT-BNNPTNT ngày 02/8/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch, Chi cục Thú y phối hợp với các đơn vị chức năng hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống thủy sản và nuôi thủy sản khoanh vùng, dập dịch, nghiêm cấm xả nước, chất thải từ ổ dịch ra ngoài môi trường. Đồng thời thực hiện các biện pháp chống dịch như sau:

- Nếu thủy sản nuôi đạt kích cỡ thương phẩm bị bệnh, cần tiến hành thu hoạch ngay để tránh thiệt hại. Hoạt động thu hoạch, chế biến phải tuân thủ theo các qui định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý chuyên môn. Khi thu hoạch phải thực hiện các quy định sau:

+ Tuyệt đối không tháo nước ao, đầm có bệnh ra bên ngoài môi trường.

+ Phương tiện chuyên dùng vận chuyển thủy sản phải kín, không gây rò rỉ nước hoặc rơi vãi thủy sản ra ngoài môi trường.

+ Trong quá trình vận chuyển và phải được vệ sinh khử trùng trước và sau khi vào vùng dịch.

+ Sau khi thu hoạch, Chi cục Thú y xuất hóa chất và phối hợp các đơn vị có liên quan cùng chủ cơ sở nuôi khử trùng tiêu độc theo quy định.

- Nếu thủy sản nuôi còn nhỏ không thể dùng làm thực phẩm (chưa đạt kích cỡ thu hoạch) bị bệnh, Chi cục Thú y chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn chủ cơ sở nuôi xử lý mầm bệnh bằng các loại hóa chất được Bộ Nông nghiệp và PTNT cho phép (như Chlorine), đảm bảo vệ sinh môi trường và khoanh vùng không cho bệnh lây lan sang ao, đầm lân cận.

Sau khi công bố hết dịch, nếu cơ sở nuôi thủy sản muốn tiếp tục nuôi thì Chi cục Thú y hướng dẫn chủ cơ sở cải tạo lại ao, đầm nuôi đúng theo quy trình quy định.

c) Công bố dịch

Khi có đủ điều kiện công bố dịch theo quy định (theo Khoản 1, Điều 13, Thông tư số 17/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về Phòng chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi),

Chi cục Thú y báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố dịch (theo Khoản 2, Điều 13, Thông tư số 17/2014/TT-BNNPTNT).

Khi công bố dịch, đồng thời công bố vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm; trường hợp, vùng có dịch nằm ở nơi giáp ranh giữa các tỉnh, các huyện, khi công bố dịch, phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cùng cấp có liên quan để công bố vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm (theo Khoản 4, Điều 13, Thông tư số 17/2014/TT-BNNPTNT).

d) Công bố hết dịch (Điều 22, Thông tư số 17/2014/TT-BNNPTNT)

- Điều kiện công bố hết dịch:

+ Tối thiểu 15 kể từ khi xử lý xong ổ dịch cuối cùng theo quy định tại Điều 16, 17, 18, 19 và 20 của Thông tư số 17/2014/TT-BNNPTNT và không phát sinh ổ dịch mới.

+ Hoàn thành việc tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng vùng có dịch.

- Thẩm quyền công bố hết dịch:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công bố hết dịch trên phạm vi địa bàn huyện theo đề nghị của Trạm Thú y sau khi có văn bản đồng ý của Chi cục Thú y.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố hết dịch ở phạm vi tỉnh theo đề nghị Chi cục Thú y sau khi có văn bản đồng ý của Cục Thú y.

e) Chính sách hỗ trợ cho người nuôi trồng thủy sản bị dịch bệnh

Người nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh được hỗ trợ theo Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 16/08/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc sửa đổi, bổ sung điều 4 của Quy định kèm theo Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 17/08/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương (có dự toán kèm theo).

7. Giám sát dịch bệnh thủy sản:

Chi cục Thú y chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức thực hiện các chương trình giám sát dịch bệnh thủy sản ở phạm vi địa phương như sau:

a) Chỉ đạo Trạm Thú y và người phụ trách công tác thú y cấp xã phối hợp với các đơn vị có liên quan để xây dựng, trình ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình giám sát, bao gồm cả việc lấy mẫu thủy sản xét nghiệm định kỳ và kiểm tra các chỉ tiêu môi trường.

b) Đối với các chỉ tiêu môi trường được kiểm tra tại cơ sở nuôi, cán bộ thú y thực hiện ghi chép, lưu trữ kết quả và báo cáo cho Trạm Thú y.

c) Đối với các chỉ tiêu môi trường và bệnh chưa xác định được nguyên nhân, Trạm Thú y tiến hành lấy mẫu, bảo quản và gửi về Chi cục Thú y.

d) Đối với các chỉ tiêu chưa đủ năng lực xét nghiệm, Chi cục Thú y gửi mẫu đến phòng thử nghiệm thuộc Cục Thú y hoặc phòng thử nghiệm được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ định.

đ) Ngay sau khi nhận được kết quả phân tích, xét nghiệm, Chi cục Thú y thông báo kết quả kèm theo hướng dẫn cụ thể các biện pháp phòng bệnh để chủ cơ sở nuôi thực hiện.

e) Báo cáo kết quả giám sát về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cơ quan Thú y vùng và Cục Thú y để phân tích và định hướng trong công tác phòng dịch bệnh thủy sản theo qui định tại khoản 7 Điều 4 của Thông tư 17/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/06/2014 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan thực hiện các nội dung của kế hoạch. Tổ chức thực hiện vùng nuôi thủy sản an toàn tại địa phương; quản lý cơ sở, vùng nuôi thủy sản an toàn theo chức năng, nhiệm vụ.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch dự trù về vật tư, hóa chất, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống bao gồm cả hỗ trợ cho người nuôi có thủy sản mắc bệnh buộc phải tiêu hủy, cả khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch và khi công bố dịch.

Chỉ đạo các đơn vị liên quan của địa phương phối hợp với Cục Thú y trong việc tổ chức phòng, chống, giám sát, điều tra dịch bệnh thủy sản tại địa phương.

Chỉ đạo, giám sát việc xử lý, tiêu hủy thủy sản nhiễm bệnh, nghi nhiễm bệnh và huy động lực lượng tham gia chống dịch ở địa phương theo đề nghị của cơ quan thú y. Kiểm tra hướng dẫn việc sử dụng hóa chất từ Quỹ dự phòng của địa phương theo quy định.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn người nuôi các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh thủy sản nuôi ở địa phương.

Thông báo công khai, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, đến từng người nuôi về mùa vụ thả nuôi thủy sản.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng chương trình phòng, chống dịch bệnh thủy sản của tỉnh và kế hoạch hàng năm; phối hợp với các sở, ngành và địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Tổ chức thực hiện và kiểm tra công tác phòng, chống bệnh thủy sản của tỉnh.

2. Chi cục Thú y

- Thực hiện việc điều tra, khảo sát và xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản trong địa bàn tỉnh.

- Trình cấp có thẩm quyền đề nghị Chính phủ cấp hóa chất dập dịch từ Quỹ dự trữ Quốc gia cho địa phương khi dịch bệnh xảy ra.
- Hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng chống bệnh, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất khi có dịch xảy ra theo qui định.
- Xây dựng kế hoạch, kinh phí tổ chức triển khai giám sát dịch bệnh thủy sản.
- Quan trắc môi trường: các chỉ tiêu thủy lý, thủy hóa, tần suất, số lượng mẫu và vị trí lấy mẫu để phân tích.
- Dự trù về vật tư, hóa chất, kinh phí và nguồn nhân lực để triển khai các biện pháp phòng, chống, bao gồm hỗ trợ cho các chủ cơ sở nuôi khi công bố dịch và cả khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch ở địa phương
- Dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu.
- Lập kế hoạch và tổ chức tập huấn nâng cao trình độ về phòng chống dịch bệnh cho cán bộ thú y và các cơ sở nuôi trên địa bàn quản lý.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp tăng cường kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển ngay khi có Quyết định công bố dịch bệnh thủy sản.
- Hướng dẫn, kiểm tra việc vận chuyển thủy sản thu hoạch từ vùng dịch về cơ sở chế biến.

3. Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản

Phối hợp Chi cục Thú y lấy mẫu kiểm tra thủy sản nuôi tại vùng dịch để đánh giá chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, đề xuất biện pháp kiểm soát xử lý sản phẩm thu hoạch tại vùng dịch trước khi đưa ra tiêu thụ hoặc chế biến xuất khẩu.

Kiểm tra phương tiện vận chuyển thủy sản bị bệnh đưa đến nơi chế biến trong việc khử trùng tiêu độc theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện,, thị xã, thành phố.

- Xây dựng kế hoạch và kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn;
- Chỉ đạo các Trạm Thú y cấp huyện, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản trong địa bàn huyện;
- Huy động lực lượng phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt công tác tiêu hủy, xử lý thủy sản mắc bệnh;
- Cấp ngân sách địa phương cho công tác phòng chống dịch bệnh của huyện.

5. Trạm Thú y, phòng Kinh tế huyện, thị xã, thành phố

- Trực tiếp tổ chức thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản tại địa bàn;
- Hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh đến tận xã, thôn/ấp;
- Báo cáo kịp thời nhu cầu về kinh phí, vật tư hóa chất, lao động cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố và Chi cục Thú y;
- Hàng tháng báo cáo công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản về Chi cục Thú y và UBND huyện, thị xã, thành phố với các nội dung: diện tích thả nuôi, tình hình bệnh (nếu có) của các huyện .v.v.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Bố trí cán bộ có chuyên môn để hướng dẫn kỹ thuật nuôi an toàn dịch bệnh, thường trực và tổng hợp tình hình dịch bệnh;
- Trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh; phối hợp với các tổ chức đoàn thể quần chúng vận động nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống dịch;
- Thành lập đội xung kích chống dịch gồm các lực lượng: Dân quân tự vệ, thanh niên, cán bộ thú y, công an để tiêu hủy, xử lý thủy sản bị bệnh, vệ sinh tiêu độc khử trùng, giám sát người ra vào ổ dịch, trực gác tại các chốt kiểm dịch động vật khi có dịch bệnh xảy ra.

7. Nhân viên thú y xã

- Giám sát phát hiện bệnh thủy sản tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống, bể, ao/đầm nuôi thủy sản trên địa bàn xã và báo cáo kịp thời cho UBND cấp xã và Trạm Thú y huyện;
- Trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch bệnh.

8. Trách nhiệm của chủ cơ sở nuôi

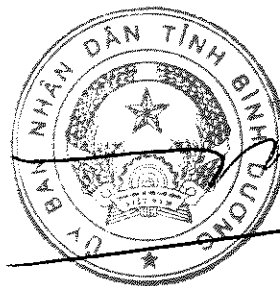
- Áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh; chấp hành các quy định về kiểm dịch, báo cáo dịch bệnh, thiết lập và lưu trữ các loại hồ sơ liên quan tới con giống; cải tạo ao đầm; chăm sóc, quản lý thủy sản; xử lý chất thải (nước thải, bùn thải và rác thải) theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng.
- Hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh.
- Được tham dự các khóa tập huấn về phòng chống dịch bệnh thủy sản, kỹ thuật nuôi do các cơ quan quản lý tổ chức.
- Được hưởng các hỗ trợ của Nhà nước về chống dịch theo quy định hiện hành.
- Chấp hành và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản qui định đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống và nuôi thủy sản.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch thủy sản năm 2015. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp các Sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một triển khai thực hiện kế hoạch chung và báo cáo thường xuyên cho Ủy ban nhân dân tỉnh biết để tiếp tục chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ NN-PTNT;
- Cục Thú y; Cục Chăn nuôi;
- Cơ quan Thú y vùng VI;
- TT.TU, TT.HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Thành viên BCĐ PCD GS, GC tỉnh; 22
- UBND các huyện, thị xã, TP. TDM;
- Chi cục Thú y;
- Đài PTTH, Báo Bình Dương;
- LĐVP (Trúc, Lượng), Th, TH; Web;
- Lưu: VT. 1/1

CHỦ TỊCH *h*



Trần Văn Nam